

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Bùi Ngọc T**, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Khu 3, xã Q, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1996;

Nơi ĐKTT: Khu 3, xã Q, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện nay: Khu Đ, xã Q, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thị Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thị Thanh H xác nhận có 02 con chung, tên là: Bùi Ngọc Tuệ N, sinh ngày 06/02/2015 và Bùi Ngọc Bảo N1, sinh ngày 03/4/2019 (Hiện cả hai con chung đang ở với anh T). Khi ly hôn, anh T và chị H tự nguyện thoả thuận:

Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung là cháu Bùi Ngọc Tuệ N và Bùi Ngọc Bảo N1. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh T tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và vấn đề khác:* Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thị Thanh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Bùi Ngọc T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Phú Thọ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000326 ngày 15 tháng 7 năm 2025. Hoàn trả lại cho anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 3 – Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Phú Thọ;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn